

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 28 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thùy Hương và ông Trần Công Bằng.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/HSST ngày 07/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST - HS ngày 14/3/2023, đối với bị cáo: **Trần Thị T**, sinh ngày 08 tháng 8 tháng 1966 tại B, Quảng Bình; nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần V và bà Nguyễn Thị Á (đều đã chết); có chồng là Nguyễn Văn T và 04 người con; tiền án: không; có 01 tiền sự: ngày 17/12/2021 bị Ủy ban nhân dân huyện B ra Quyết định số: 6142/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính 30.000.000 đồng về các hành vi “Mua, bán lâm sản không có hồ sơ hợp pháp là động vật rừng thông thường trị giá dưới 15.000.000 đồng” và hành vi “Mua bán lâm sản không có hồ sơ hợp pháp là động vật rừng thuộc danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIB trị giá từ 7.000.000 đồng đến dưới 15.000.000 đồng”; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03/12/2022, Trần Thị T điều khiển xe mô tô Honda Air Blade BKS 73F1-117.88 đi từ nhà đến thôn 2 P, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình thì gặp một người phụ nữ đang đi bộ, trên tay cầm một túi lưới bên trong có 01 cá thể động vật sống. T hỏi: “Con gì đó?”, người này trả lời: “Con Chồn hương”. T hiểu “Chồn hương” là “Cây vôi hương” nên hỏi mua với giá 5.000.000 đồng, sau đó T trả tiền rồi bỏ cá thể động vật trên vào cốp xe và di chuyển về hướng xã H, huyện B. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi Trần Thị T đang di chuyển trên đường Hồ Chí Minh

đoạn thôn 3 P, xã P thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Quảng Bình và Công an xã P dừng xe, kiểm tra phát hiện trong cốp xe chứa 01 cá thể “Cây vôi hương”, T không xuất trình được hồ sơ, giấy tờ chứng minh nguồn gốc của cá thể động vật nói trên.

Theo Kết luận giám định số: 1921/STTNSV ngày 15/12/2022 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam: 01 cá thể động vật còn sống, nặng 3,5kg là loài Cây vôi hương, có tên khoa học *Paradoxurus hermaphroditus*, thuộc nhóm IIB, danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định số: 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Theo Kết luận định giá số: 63/KL-H ĐDGTTS ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bố Trạch: 01 cá thể Cây vôi hương còn sống, trọng lượng 3,5kg, trị giá 2.975.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã thu giữ các vật chứng và đã ban hành quyết định xử lý: Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hương G 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade BKS 73F1-117.88 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 013471 mang tên Nguyễn Thị Hương G; trả cho Trần Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Thị T; giao cho Trung Tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật thuộc Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng cá thể Cây vôi hương còn sống, nặng 3,5kg để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 25/CT-VKSBT ngày 06 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Trần Thị T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 234; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự: xử phạt Trần Thị T từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo Trần Thị T trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Sau khi tranh tụng, bị cáo nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố. Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo rất ăn năn hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Thị Hương G, tuy nhiên, sự vắng mặt của người tham gia tố tụng này không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án, vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt chị Nguyễn Thị Hương G.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị T khai nhận: khoảng 08 giờ ngày 03/12/2022, Trần Thị T đã gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 con Chồn hương, có trọng lượng 3,5kg với giá 5.000.000 đồng tại khu vực thôn P, xã P, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Mục đích là vận chuyển về nhà, nếu có người mua thì bán lại kiếm lời. Khi đang vận chuyển về nhà thì bị lực lượng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Quảng Bình và Công an xã P phát hiện thu giữ tang vật. Theo kết luận giám định của cơ quan chuyên môn: cá thể động vật mà Trần Thị T mua và vận chuyển còn sống, nặng 3,5kg là loài Cây vôi hương, có tên khoa học *Paradoxurus hermaphroditus*, thuộc nhóm IIB, danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định số: 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Trị giá con Cây vôi hương theo định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bố Trạch là 2.975.000 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đều thống nhất với nhau và cũng phù hợp với các vật chứng đã thu giữ được cũng như các tài liệu, chứng cứ được thu thập tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Mặc dù giá trị của cá thể Cây vôi hương bị cáo mua và vận chuyển có giá trị dưới mức quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự, nhưng trước đó, vào ngày 17/12/2021, Trần Thị T đã bị Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt vi phạm hành chính 30.000.000 đồng về hành vi “Mua, bán lâm sản không có hồ sơ hợp pháp là động vật rừng thông thường trị giá dưới 15.000.000 đồng” và hành vi “Mua bán lâm sản không có hồ sơ hợp pháp là động vật rừng thuộc danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIB trị giá từ 7.000.000 đồng đến dưới 15.000.000 đồng”, do đó, hành vi mua, vận chuyển cá thể Cây vôi hương của Trần Thị T đã phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 234 Bộ luật hình sự. Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch và bản luận tội Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ môi trường, bảo vệ sự cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật hoang dã, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực để nhận thức hành vi mua bán, vận chuyển trái phép động vật hoang dã là vi phạm pháp luật, bởi vì, trước đó bị cáo cũng đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó để làm bài học cho mình, tu dưỡng, rèn luyện bản thân, làm ăn lương thiện mà chỉ vì một chút lợi ích bị cáo lại tiếp tục vi phạm. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt mà Bộ luật hình sự quy định để xử phạt nghiêm đối với bị cáo, nhằm có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến, anh ruột bị cáo là liệt sỹ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cùng với việc bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

[6] Trong vụ án này có đối tượng bán cá thể Cây vôi hương cho bị cáo Trần Thị T, tuy nhiên, T không biết tên, tuổi, địa chỉ nên chưa xác định được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có kết quả xử lý sau.

Đối với chị Nguyễn Thị Hương G là chủ sở hữu xe mô tô Honda Air Blade BKS 73F1-117.88 nhưng khi cho bị cáo mượn xe, chị G không biết bị cáo T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên không xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý vật chứng: Trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp; đối với 01 cá thể Cây vôi hương còn sống, nặng 3,5kg đã giao cho Trung T cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật thuộc Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng xử lý theo quy định. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 7 Nghị quyết 05/2018/NQHĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật hình sự nên không phải xem xét thêm.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ Nhà nước.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 234, Điều 36; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã”.

2. Về hình phạt:

Phạt bị cáo Trần Thị T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trần Thị T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Thị T trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TT cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật thuộc Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu